TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HS-ST
Ngày: 22-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thảo Nguyên**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đỗ Thị Minh Thúy**
Ông **Thôi Đại Việt**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ngân** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quang Nam** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Tân Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2017/TLST-HS ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

Trần Quang T (tên gọi khác: không), sinh năm: 1982 tại Đồng Nai; HKTT: khu phố 1, thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Quang Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không ; Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2017, tạm giam từ ngày 13/5/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại:

1. Bà Phan Thị Kim C, sinh năm: 1988; địa chỉ: tổ 6, khu phố V, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Trương Văn T, sinh năm: 1987 và bà Phạm Hồng N, sinh năm: 1985; địa chỉ: tổ 20, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. . (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Quang T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Quang T là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy Trưởng đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/3/2017, T điều khiển xe môtô Sirius màu đen đỏ, BKS: 72H2-8679 mang theo 01 mỏ lết đi tìm tài sản sơ hở để

trộm cắp. Khi đi đến tổ 20, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, T nhìn thấy nhà anh Trương Văn T không có người trông coi nên đã mở cổng đi vào. T dùng chiếc mỏ lết bẻ gãy khoen khóa cửa trước rồi vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc ti vi hiệu Sam Sung, loại LCD màu trắng, kích thước 43 inch. Sau đó, T đem chiếc tivi trên bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) được 2.000.000 đồng và mua ma túy sử dụng hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/5/2017, Trần Quang T điều khiển xe môtô Sirius màu đen đỏ, BKS: 72H2-8679 mang theo một chiếc kìm, một chiếc mỏ lết đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi qua quán cafe ở số 16 đường N, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do chị Phan Thị Kim C làm chủ, không có người trông coi. T dựng xe máy bên ngoài rồi kéo cổng vào trong sử dụng mỏ lết bẽ gãy khoen khóa cửa phía sau và lấy trộm các tài sản gồm: 01 chiếc máy xay café hiệu Breville 870, màu xám bạc (loại tự động); một chiếc máy tính xách tay Fujitsu, Intel core 2, màu trắng đen. Số tài sản lấy trộm được T mang đến gửi cho Phạm Hoàng Tuấn D sinh năm 1985, HKTT: 43/2 khu phố N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Quá trình làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 118/KL ngày 07/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành kết luận: 01 chiếc tivi hiệu SamSung, loại LCD màu trắng, kích thước 43 inch trị giá: 10.780.000đ (mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 72/KL ngày 12/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành kết luận: 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Fujitsu, Intel core 2, màu trắng đen trị giá 2.200.000đ (hai triệu, hai trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc máy pha café hiệu Breville 870, màu xám bạc trị giá 19.701.000đ (mười chín triệu, bảy trăm lẻ một nghìn đồng)

Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe môtô Sirius màu đỏ đen là phương tiện phạm tội, T khai mua lại của Dũng (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) làm phương tiện đi lại. Qua điều tra xác minh chiếc xe trên là tài sản của anh Nguyễn Văn H sinh năm 1995, HKTT: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước bị mất trộm tại thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền. Đối với chiếc kìm và biển số xe 72H2-8679 đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành bảo quản chờ xử lý. Chiếc mỏ lết là công cụ phạm tội T đã vứt và không nhớ được địa điểm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành không thu hồi được.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã thu giữ và trả lại chiếc máy xay café hiệu Breville 870, chiếc máy tính xách tay Fujitsu cho chủ sở

hữu là chị Phan Thị Kim C theo quyết định xử lý vật chứng số: 48/QĐ ngày 12/5/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc tivi hiệu SamSung, loại LCD không thu giữ được, gia đình anh Trương Văn T yêu cầu Trưởng bồi thường 10.780.000đ (mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Khi nhận giữ giùm chiếc máy xay café hiệu Breville 870 và chiếc máy tính xách tay Fujitsu cho T, Phạm Hoàng Tuấn D không biết đây là tài sản do Trưởng trộm cắp mà có nên hành vi của D không đủ yếu tố cấu thành tội: "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 111/KSĐT-KT ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Trần Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Trộm cắp tài sản"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quang T với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù .

Bị cáo Trần Quang T không tranh luận về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Phan Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt và xác định không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Bị hại ông Trương Văn T, bà Phạm Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản đã trộm cắp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo

với lời khai của các bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 01/3/2017, Trần Quang T đã có hành vi lén lút vào nhà ông Trương Văn T lấy đi một chiếc tivi hiệu Samsung LCD trị giá 10.780.000đ (Mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/5/2017, Trần Quang T lại tiếp tục lén lút vào quán café của bà Phan Thị Kim C lấy đi một chiếc máy xay café hiệu Breville 870 trị giá 19.701.000đ (Mười chín triệu, bảy trăm lẻ một nghìn đồng) và một máy tính xách tay Fujitsu Itel core 2 trị giá 2.200.000đ (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản hai lần bị cáo chiếm đoạt là 32.681.000đ (Ba mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi mốt nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Xét, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 bị kết án 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ năm 2010 đến 2013 bị áp dụng biện pháp buộc tập trung giáo dục, chữa bệnh và cai nghiện bắt buộc và biện pháp quản lý sau cai nghiện. Sau khi trở về địa phương, bị cáo không làm ăn lương thiện, lại tái nghiện, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân bị cáo đã cố ý lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo liên tiếp thực hiện hai vụ trộm cắp nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trương Văn T, bà Phạm Hồng N yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc tivi hiệu Samsung LCD theo trị giá hội đồng đã định là 10.780.000đ (Mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Trương Văn T, bà Phạm Hồng N 10.780.000đ (Mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)

Bà Phan Thị Kim C đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây kìm, 01 biển số 72H2-8679 là tài sản của bị cáo, được sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe máy Sirius bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua điều tra xác minh đây là tài sản của anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995, địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước bị mất trộm tại thị xã D, tỉnh Bình Dương. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Thành đã thong báo cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 10.780.000đ: 539.000đ (Năm trăm ba mươi chín nghìn đồng) và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/5/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 28 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự 2015, bị cáo phải bồi thường cho ông Trương Văn T, bà Phạm Hồng N 10.780.000đ (Mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người thi hành án không trả đủ số tiền nên trên thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây kìm, 01 biển kiểm soát 72H2-8679, đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành theo biên bản giao vật chứng ngày 21/9/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Trần Quang T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 539.000đ (Năm trăm ba mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án (người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

bản án được tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Phòng PV27, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân	**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Cao Hữu Phước - Lê Quý Phương	**Nguyễn Minh Nghĩa**